



CÔNG BÁO

Tỉnh Thái Nguyên

Số 42+ 43

Ngày 25 tháng 6 năm 2021

MỤC LỤC

Trang

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

19-5-2021	Quyết định số 1586/QĐ-UBND về việc thành lập Cụm công nghiệp Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.	3
19-5-2021	Quyết định số 1588/QĐ-UBND về việc thành lập Cụm công nghiệp Quang Sơn 1 (khu A) huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.	8
31-5-2021	Quyết định số 1733/QĐ-UBND về việc giao đất cho Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường Nông thôn Thái Nguyên để xây dựng công trình Tiểu dự án cấp nước 9 - Cấp nước sinh hoạt xã Cổ Lũng và Tiểu dự án cấp nước 3 - Cấp nước sinh hoạt xã Tức Tranh, huyện Phú Lương.	13
31-5-2021	Quyết định số 1741/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của Công an tỉnh Thái Nguyên giao cho Ban quản lý dịch vụ công ích đô thị thành phố Thái Nguyên để quản lý theo quy hoạch tại phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên.	17

01-6-2021	Quyết định số 1759/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên.	19
04-6-2021	Quyết định số 1809/QĐ-UBND phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên.	23
09-6-2021	Quyết định số 1839/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.	35

(Đăng từ Công báo số 42 + 43 đến số 44 + 45)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1586/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Cụm công nghiệp Yên Lạc,
huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển Cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2501/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Đề án điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cụm công nghiệp tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kết luận số 60-KL/TU ngày 10/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương thành lập và lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Yên Lạc, huyện Phú Lương;

Theo đề nghị của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và của Sở Công Thương tại Báo cáo số 818/BC-SCT ngày 11/5/2021 về việc thành lập Cụm công nghiệp Yên Lạc, huyện Phú Lương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Cụm công nghiệp Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Yên Lạc.
2. Địa điểm: Xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.
3. Diện tích: 25,6 ha.
4. Ngành nghề hoạt động: Thu hút các dự án chế biến gỗ, nông sản, lâm sản, dệt may, da giày, công nghiệp hỗ trợ, tiểu thủ công nghiệp khác phù hợp với quy hoạch của địa phương.
5. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Công ty TNHH cơ khí xây dựng và kinh doanh thương mại Công Hà.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 2300632116 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp lần đầu ngày 28/02/2011, thay đổi lần thứ 14 ngày 04/12/2020.

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN20-1, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

6. Quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật (san nền, đường giao thông, hệ thống cấp điện, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải, rác thải...) đảm bảo theo quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư được phê duyệt theo quy định.

7. Tổng vốn đầu tư: 225.388.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm tỷ, ba trăm tám mươi tám triệu đồng*). Cơ cấu nguồn vốn đầu tư như sau:

- Nguồn vốn chủ sở hữu: 40,138 tỷ đồng, chiếm 17,8%.

- Nguồn vốn vay ngân hàng thương mại, vốn huy động hợp pháp khác: 185,250 tỷ đồng, chiếm 82,2%.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Từ năm 2021 đến hết năm 2023.

9. Thời gian hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: 50 năm kể từ ngày Quyết định thành lập Cụm công nghiệp có hiệu lực.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư 61/2020/QH14, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH cơ khí xây dựng và kinh doanh thương mại Công Hà:

- Lập, phê duyệt và triển khai Dự án tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Phú Lương và các tổ chức có liên quan để được hướng dẫn thực hiện các thủ tục có liên quan về lĩnh vực quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật;

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chuẩn xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm hồ sơ đề xuất; đảm bảo về mức vốn chủ sở hữu, vốn vay, vốn huy động; bố trí đủ nguồn vốn để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

- Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về đánh giá tác động môi trường của dự án; xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đặc biệt là hệ thống thu gom nước thải và hệ thống thu gom nước mặt tách rời, chất thải rắn công nghiệp và đảm bảo các quy định về hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hoàn trả các công trình thủy lợi của khu vực (nếu có);

- Tổ chức cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp; xây dựng, phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trên cơ sở ý kiến của các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định;

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của chủ đầu tư theo đúng quy định tại Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017, Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ và Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Các Sở, ngành: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Phú Lương; Cục Thuế tỉnh và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng, nghĩa vụ tài chính và các thủ tục khác liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phú Lương, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH cơ khí xây dựng và kinh doanh thương mại Công Hà và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Việt Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1588/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Cụm công nghiệp Quang Sơn 1 (khu A)
huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển Cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2501/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Đề án điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cụm công nghiệp tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cụm công nghiệp tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kết luận số 63-KL/TU ngày 22/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương thành lập và lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Quang Sơn 1 (khu A) huyện Đông Hỷ;

Theo đề nghị của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và của Sở Công Thương tại Báo cáo số 804/BC-SCT ngày 10/5/2021 về việc thành lập Cụm công nghiệp Quang Sơn 1 (khu A), huyện Đông Hỷ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Cụm công nghiệp Quang Sơn 1 (khu A), huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Quang Sơn 1 (khu A).
2. Địa điểm: xã Quang Sơn, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.
3. Diện tích: 15,3 ha.
4. Ngành nghề hoạt động: Thu hút các dự án khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, bao bì, công nghiệp gia công, và các ngành nghề công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp khác phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp của địa phương.
5. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Công ty TNHH thương mại và sản xuất CACO₃ Quang Sơn.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên, mã số doanh nghiệp 4601518058, đăng ký lần đầu ngày 01/6/2018; đăng ký thay

đổi lần thứ 2, ngày 19/6/2020 do phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái nguyên cấp.

- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Đồng Thu, xã Quang Sơn, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên Việt Nam.

6. Quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật (san nền, đường giao thông, hệ thống cấp điện, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải, rác thải...) đảm bảo theo quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư được phê duyệt theo quy định.

7. Tổng vốn đầu tư: 75.006.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi lăm tỷ, không trăm linh sáu triệu đồng*). Cơ cấu nguồn vốn đầu tư như sau:

- Nguồn vốn chủ sở hữu: 15.006.000.000 đồng, chiếm 20%.

- Nguồn vốn vay ngân hàng thương mại: 60.000.000.000 đồng, chiếm 80%.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Từ năm 2021 đến hết năm 2023.

9. Thời gian hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: 50 năm kể từ ngày Quyết định thành lập Cụm công nghiệp có hiệu lực.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư 61/2020/QH14, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH thương mại và sản xuất CACO₃ Quang Sơn:

- Lập, phê duyệt và triển khai Dự án tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Đồng Hỷ và các tổ chức có liên quan để được hướng dẫn thực hiện các thủ tục có liên quan về lĩnh vực quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật;

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chuẩn xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm hồ sơ đề xuất; đảm bảo về mức vốn chủ sở hữu, vốn vay, vốn huy động; bố trí đủ nguồn vốn để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

- Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về đánh giá tác động môi trường của dự án; xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đặc biệt là hệ thống thu gom nước thải và hệ thống thu gom nước mặt tách rời, chất thải rắn công nghiệp và đảm bảo các quy định về hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hoàn trả các công trình thủy lợi của khu vực (nếu có);

- Tổ chức cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp; xây dựng, phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trên cơ sở ý kiến của các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định;

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của chủ đầu tư theo đúng quy định tại Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017, Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ và Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Các Sở, ngành: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Đồng Hỷ; Cục Thuế tỉnh và các cơ quan liên quan theo

chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng, nghĩa vụ tài chính và các thủ tục khác liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Đông Hỷ, Giám đốc Công ty TNHH thương mại và sản xuất CACO₃ Quang Sơn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Việt Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1733/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v giao đất cho Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường Nông thôn Thái Nguyên để xây dựng công trình Tiểu dự án cấp nước 9 - Cấp nước sinh hoạt xã Cổ Lũng và Tiểu dự án cấp nước 3 - Cấp nước sinh hoạt xã Túc Tranh, huyện Phú Lương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 4133/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Phú Lương;

Xét đơn xin giao đất ngày 30/3/2021 của Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường Nông thôn Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 228/TTr-STNMT ngày 10 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đất.

1. Giao diện tích 1.148,4 m² tại huyện Phú Lương (đã được UBND huyện Phú Lương thu hồi và bồi thường giải phóng mặt bằng) cho Trung tâm nước

sinh hoạt và vệ sinh môi trường Nông thôn Thái Nguyên để sử dụng vào mục đích thực hiện dự án cấp nước sinh hoạt. Trong đó:

- Xây dựng Tiểu dự án cấp nước 3 - Cấp nước sinh hoạt xã Tức Tranh với diện tích là 685,6 m².

- Xây dựng Tiểu dự án cấp nước 9 - Cấp nước sinh hoạt xã Cổ Lũng với diện tích là 462,8 m².

Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính (chính lý) số 25, 49, xã Tức Tranh do Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 06/4/2018, ngày 08/9/2020; Trích lục bản đồ địa chính (chính lý) số 15, 16, 57, xã Cổ Lũng do Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 29/11/2017, ngày 08/9/2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND huyện Phú Lương, UBND xã Tức Tranh, UBND xã Cổ Lũng, Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường Nông thôn Thái Nguyên:

- Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa.
- Chính lý hồ sơ địa chính theo quy định.

2. Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường Nông thôn Thái Nguyên có trách nhiệm sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới, diện tích; đồng thời thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Phú Lương, Chủ tịch UBND xã Tức Tranh, Chủ tịch UBND xã Cổ Lũng, Giám đốc Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường Nông thôn Thái Nguyên và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Tiến

PHỤ LỤC

(Kèm theo Tờ trình số 1733/TTr-STNMT ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên)

STT	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m²)	Ghi chú
I	Xã Tức Tranh			
1	49	1138	32,4	
2	25	1152	595,6	
3	25	1150	27,8	
4	25	1149	29,8	
II	Xã Cổ Lũng			
5	6	374	52,0	
6	15	513	25,0	
7	15	314	385,8	
8				
	Tổng cộng (I+II)		1.148,4	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1741/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v thu hồi đất của Công an tỉnh Thái Nguyên giao cho Ban quản lý dịch vụ công ích đô thị thành phố Thái Nguyên để quản lý theo quy hoạch tại phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao Ban quản lý dịch vụ công ích đô thị thành phố Thái Nguyên trực thuộc UBND thành phố Thái Nguyên tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài sản là trụ sở phòng Cảnh sát Bảo vệ (cũ) PC22 thuộc Công an tỉnh Thái Nguyên do Bộ Tài chính điều chuyển cho UBND tỉnh Thái Nguyên;

Xét Đơn xin giao đất của Ban quản lý dịch vụ công ích đô thị thành phố Thái Nguyên ngày 11/5/2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 272/TTr-STNMT ngày 25 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi và giao đất.

1. Thu hồi diện tích 2.692,0 m² đất tại phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên do Công an tỉnh Thái Nguyên đang quản lý, sử dụng.

2. Giao diện tích 2.692,0 m² đất thu hồi tại Khoản 1 Điều này cho Ban quản lý dịch vụ công ích đô thị thành phố Thái Nguyên để quản lý theo quy hoạch được duyệt (theo Quyết định giao tiếp nhận quản lý và sử dụng tại Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên).

- Mục đích sử dụng: Đất công cộng.
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
- Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

3. Vị trí ranh giới khu đất được xác định tại trích đo hiện trạng thửa đất số 77, tờ bản đồ số 09, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên do Văn phòng Đăng ký Đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 24/9/2020.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND thành phố Thái Nguyên, UBND phường Hoàng Văn Thụ, Công an tỉnh Thái Nguyên, Ban quản lý dịch vụ công ích đô thị thành phố Thái Nguyên:

- Xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa.
- Chính lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên, Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ, Trưởng Ban quản lý dịch vụ công ích đô thị thành phố Thái Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1759/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về định hướng phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1218/TTr-SVHTTDL ngày 26 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các ông, bà có tên sau đây:

I. Trưởng Ban Chỉ đạo: Ông Dương Văn Lượng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

II. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo: Bà Nguyễn Thị Mai, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

III. Thành viên Ban Chỉ đạo:

1. Ông Đặng Văn Khoa, Phó Giám đốc Công an tỉnh;

2. Ông Nguyễn Trung Thành, Phó Chỉ huy trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
3. Ông Nguyễn Văn Hiến, Phó Giám đốc Sở Nội vụ;
4. Ông Trần Tùng, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ;
5. Ông Đào Duy Anh, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
6. Bà Vũ Thị Anh Dung, Phó Giám đốc Sở Tài chính;
7. Ông Nguyễn Đức Lộc, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
8. Ông Trần Văn Long, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
9. Ông Phạm Bình Công, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
10. Ông Nguyễn Quang Huy, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;
11. Ông Nguyễn Đức Thịnh, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
12. Ông Đỗ Trọng Vũ, Phó Giám đốc Sở Y tế;
13. Ông Vũ Đức Hảo, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
14. Ông Nguyễn Huy Hoàng, Phó Giám đốc Sở Công Thương;
15. Ông Hoàng Đức Vỹ, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
16. Ông Phạm Hoàng Hải, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
17. Ông Hoàng Văn Chính, Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh;
18. Ông Chu Thế Hà, Phó Tổng Biên tập Báo Thái Nguyên;
19. Ông Nguyễn Nam Hải, Phó Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
20. Bà Nguyễn Thúy Hằng, Phó Chủ tịch UBND huyện Phú Lương;
21. Ông Trần Đăng Minh, Phó Chủ tịch UBND huyện Đại Từ;
22. Ông Dương Văn Hào, Phó Chủ tịch UBND huyện Võ Nhai;
23. Bà Nguyễn Thị Tuyết, Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên;
24. Bà Nguyễn Thị Minh Xuân, Phó Chủ tịch UBND thành phố Sông Công;
25. Ông Trần Xuân Trường, Phó Chủ tịch UBND thị xã Phổ Yên;

26. Ông Đỗ Danh Huân, Phó Chủ tịch UBND huyện Đông Hỷ;
27. Ông Đặng Thái Bình, Phó Chủ tịch UBND huyện Định Hóa;
28. Bà Kiều Thị Thao, Phó Chủ tịch UBND huyện Phú Bình.

Điều 2. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc phối hợp hoạt động của các sở, ban, ngành và địa phương liên quan trong việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và các chương trình phát triển du lịch trong từng thời kỳ phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh các giải pháp, cơ chế, chính sách về phát triển du lịch; tham mưu giải quyết những vướng mắc liên quan đến chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng và triển khai Đề án, kế hoạch, chương trình cụ thể về phát triển du lịch.

4. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về phát triển du lịch.

5. Tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện Đề án, Chương trình, Kế hoạch về phát triển du lịch theo quy định và thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến du lịch do UBND tỉnh giao.

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

Các thành viên của Ban Chỉ đạo hoạt động kiêm nhiệm theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo: Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ các quy định hiện hành, lập dự toán chi cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 5. Quyết định này thay thế Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các ông bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trịnh Việt Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1809/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 05 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ khi Quyết định này có hiệu lực:

- Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên.

Điều 4: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tiến

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NGOẠI VỤ
TỈNH THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Quyết định số: 1809/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

Phần I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Lãnh sự - Việt kiều	
1	Thủ tục xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của Doanh nhân APEC (ABTC)
Lĩnh vực Hội nghị, hội thảo quốc tế	
1	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ
2	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ
3	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ
4	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

Phần II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Lãnh sự - Việt Kiều

1. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của Doanh nhân APEC (ABTC).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Nhận hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 4	Xem xét, ký duyệt văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan.	Lãnh đạo đơn vị	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.	Cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến	5 ngày làm việc
	Trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình (<i>Trường hợp cần có thêm thời gian để xác minh thông tin</i>).		10 ngày làm việc
Bước 6	- Tổng hợp ý kiến các cơ quan liên quan; xây dựng dự thảo trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh.	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Phê duyệt văn bản trình UBND tỉnh.	Lãnh đạo đơn vị	1/4 ngày làm việc

Bước 8	Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 9	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC. Chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/cá nhân.	Văn phòng UBND tỉnh	3 ngày làm việc
Bước 10	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí theo quy định (nếu có).	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày làm việc
	Tổng thời gian giải quyết TTHC	- Trường hợp không cần thêm thời gian để xác minh thông tin.	10 ngày làm việc
		- Trường hợp cần có thêm thời gian để xác minh thông tin.	15 ngày làm việc

II. Lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế

1. Thủ tục Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định
Bước 2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Không quy định

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan trình lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở xét duyệt.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 4	Xem xét, ký duyệt văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan.	Lãnh đạo Đơn vị	Không quy định
Bước 5	Trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình trong thời hạn không quá 15 ngày.	Cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến	15 ngày làm việc
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp ý kiến các cơ quan liên quan; xây dựng Văn bản gửi UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. - Chuyển Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở duyệt văn bản gửi UBND tỉnh. 	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Ký duyệt văn bản gửi UBND tỉnh. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh 	Lãnh đạo đơn vị Phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 8	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định	Văn phòng UBND tỉnh	Không quy định
Bước 9	Sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, chuyển kết quả cho chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, gửi kết quả giải quyết về Sở Ngoại vụ.	Văn phòng UBND tỉnh	Không quy định
Bước 10	Tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; Chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/cá nhân.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 11	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Không quy định	

2. Thủ tục cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định
Bước 2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan trình lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở xét duyệt.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 4	Xem xét, ký duyệt văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan.	Lãnh đạo đơn vị	Không quy định

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 5	Trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình trong thời hạn không quá 15 ngày.	Cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến	15 ngày làm việc
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp ý kiến các cơ quan liên quan; xây dựng dự thảo trình UBND tỉnh ký duyệt kết quả giải quyết TTHC - Chuyển Lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh. 	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo đơn vị - Phòng chuyên môn 	Không quy định
Bước 8	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, gửi kết quả giải quyết về Sở Ngoại vụ	Văn phòng UBND tỉnh	Không quy định
Bước 9	Tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; Chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/cá nhân.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 10	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Không quy định	

3. Thủ tục cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định
Bước 2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan trình lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở xét duyệt.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 4	Xem xét, ký duyệt văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan.	Lãnh đạo đơn vị	Không quy định
Bước 5	Trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình trong thời hạn không quá 15 ngày.	Cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến	15 ngày làm việc
Bước 6	- Tổng hợp ý kiến các cơ quan liên quan; xây dựng Văn bản gửi UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. - Chuyển Lãnh đạo Phòng và Lãnh đạo Sở duyệt văn bản gửi UBND tỉnh.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 7	- Ký duyệt văn bản gửi UBND tỉnh. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	- Lãnh đạo đơn vị - Phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 8	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định	Văn phòng UBND tỉnh	Không quy định
Bước 9	Sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, chuyển kết quả cho chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, gửi kết quả giải quyết về Sở Ngoại vụ.	Văn phòng UBND tỉnh	Không quy định
Bước 10	Tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; Chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/cá nhân.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 11	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Không quy định	

4. Thủ tục cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ;</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý.</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.</p>	<p>Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công</p>	<p>Không quy định</p>
Bước 2	<p>Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý</p>	<p>Lãnh đạo phòng chuyên môn</p>	<p>Không quy định</p>
Bước 3	<p>Xem xét, thẩm định hồ sơ, soạn thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan trình lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở xét duyệt.</p>	<p>Chuyên viên phòng chuyên môn</p>	<p>Không quy định</p>
Bước 4	<p>Xem xét, ký duyệt văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan.</p>	<p>Lãnh đạo đơn vị</p>	<p>Không quy định</p>
Bước 5	<p>Trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình trong thời hạn không quá 15 ngày.</p>	<p>Cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến</p>	<p>15 ngày làm việc</p>
Bước 6	<p>- Tổng hợp ý kiến các cơ quan liên quan; xây dựng dự thảo trình UBND tỉnh ký duyệt kết quả giải quyết TTHC</p> <p>- Chuyển Lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh.</p>	<p>Chuyên viên phòng chuyên môn</p>	<p>Không quy định</p>
Bước 7	<p>- Ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh.</p>	<p>- Lãnh đạo đơn vị</p>	<p>Không</p>

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
	- Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	- Phòng chuyên môn	quy định
Bước 8	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, gửi kết quả giải quyết về Sở Ngoại vụ	Văn phòng UBND tỉnh	Không quy định
Bước 9	Tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; Chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/cá nhân.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Không quy định
Bước 10	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	Công chức của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Không quy định	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1839/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT/VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

2. Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế;

3. Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;

4. Quyết định số 4027/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng; lĩnh vực Y tế Dự phòng; lĩnh vực Phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế;

5. Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

6. Quyết định số 3045/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới/sửa đổi, bổ sung hoặc bị bãi bỏ trong lĩnh vực: Trang thiết bị y tế; Khám bệnh, chữa bệnh; Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tiến

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA NĂM 2021
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Quyết định số 1839/QĐ-UBND)

Ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
I	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh					
1	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	- Phí thẩm định: 4.300.000 đồng /lần. (Theo quy định tại Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và	1 Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				sử dụng phí trong lĩnh vực y tế).	<p>hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>6. Quyết định 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	
2	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định: 2.500.000 đồng/lần</p> <p>(Theo quy định tại Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế).</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>7. Quyết định 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
3	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định: 2.500.000 đồng/lần</p> <p>Theo quy định tại Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế).</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế</p> <p>6. Quyết định 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	
4	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công	- Phí thẩm định: 360.000 đồng/lần Theo quy định tại Thông tư số	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
	quyền của Sở Y tế	- 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế).	<p>phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế</p> <p>6. Quyết định 358/QĐ-BYT</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	
5	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định: 10.500.000 đồng/lần</p> <p>Theo quy định tại Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế).</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
					<p>bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>6. Quyết định 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
6	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định: 5.700.000 đồng/lần</p> <p>(Theo quy định tại Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11 /2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư số 278/2016/TT-</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>- Quyết định 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn,</p>	<p>- Phí thẩm định: 4.300.000 đồng/lần</p> <p>(Theo quy định tại Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
			phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)	<p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>6. Quyết định 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					sửa đổi, bổ sung và được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định: 5.700.000 đồng/lần</p> <p>(Theo quy định tại Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>- Quyết định 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
9	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>5. Thông tư 278/2016/TT-</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>6. Quyết định 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và được bãi bỏ tại Nghị định 155/2018/NĐ-CP quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	
10	<p>Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh</p>	<p>Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn,</p>	<p>- Không quy định.</p>	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009. 2. Luật Hoạt động chữa thập đố số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008. 3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết</p>	<p>Một cửa</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.		phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.		<p>và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
11	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	<p>Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền</p>		<p>Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
12	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đo số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữa thập đo.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
13	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
14	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đo số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.		<p>và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
15	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh,	Trong thời hạn 90 ngày,	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả	- Không quy định.	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p><i>giải quyết TTHC:</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
16	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
17	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
18	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đở số 11/2008/QH12 ngày</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	răng giả		<p>tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
19	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành.</p> <p>3. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					5. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
20	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
21	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cán, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
22	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đở số 11/2008/QH12 ngày</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	thẩm quyền của Sở Y tế.	sơ.	<p>Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
23	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
24	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
25	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17,</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đở số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
			đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.		<p>CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
26	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật Hoạt động chữa thập đo số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữa thập đo.</p> <p>4. Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>nhân đạo.</p> <p>6. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
27	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008;</p> <p>2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ;</p> <p>3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					4. Quyết định 3106/QĐ-BYT ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	
28	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008;</p> <p>2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ;</p> <p>3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ.</p> <p>4. Quyết định 3106/QĐ-BYT</p>	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	
29	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008;</p> <p>2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ;</p> <p>3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ.</p> <p>4. Quyết định 3106/QĐ-BYT ngày 19 tháng 8 năm 2014</p>	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	
30	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008;</p> <p>2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ;</p> <p>3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ.</p> <p>4. Quyết định 3106/QĐ-BYT ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế công</p>	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					bổ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
31	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trong thời hạn 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.</p>	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định: 360.000 đồng/lần (Theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu,</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.	
32	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố	- Phí thẩm định: 360.000 đồng/lần (Theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
		<p>được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.</p>	<p>Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
33	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định: 360.000 đồng/lần (Theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Quyết định số 2623/QĐ-</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.	
34	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	<p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p>- Trong thời hạn 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có</p>	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí thẩm định: 150.000 đồng/lần (theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.			<p>động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.</p>	
35	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ	- Phí thẩm định: 360.000 đồng/lần (theo Thông tư số 278/2016/TT-	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	<p>chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh</p>	<p>sơ hợp lệ - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp</p>	<p>Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p><i>BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</i></p>	<p>Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.	
36	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	- Phí thẩm định: 3.100.000 đồng/lần (Theo Thông tư số 11/2020/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 sửa đổi Thông tư 278/2016/TT-BTC quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.</p> <p>6. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
37	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>- Phí thẩm định:</p> <p>+ Bệnh viện: 10.500.000 đồng/lần</p> <p>+ Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đồng/lần</p> <p>+ Phòng khám chuyên khoa theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Nghị định số</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Thông tư số</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
				<p>155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (trừ Phòng chẩn trị y học cổ truyền và Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền quy định tại Điểm d Mục này; Cơ sở dịch vụ y tế theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-</p>	<p>11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 sửa đổi Thông tư 278/2016/TT-BTC quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.</p> <p>6. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/lần + Phòng chẩn trị y học cổ truyền; Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000 đồng/lần <i>(Theo Thông tư số 11/2020/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</i>		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
38	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>- Phí thẩm định: 1.500.000 đồng/lần</p> <p>(Theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Quyết định số 2623/QĐ-</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.	
39	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	- Phí thẩm định: + Bệnh viện: 10.500.000 đồng/lần + Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đồng/lần</p> <p>+ Phòng khám chuyên khoa theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (trừ Phòng chẩn trị y học cổ truyền và Phòng</p>	<p>động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 sửa đổi Thông tư 278/2016/TT-BTC quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.</p> <p>6. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
				khám chuyên khoa y học cổ truyền quy định tại Điểm d Mục này; Cơ sở dịch vụ y tế theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/lần + Phòng chẩn trị y học cổ truyền; Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Trạm y tế cấp	nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000 đồng/lần <i>(Theo Thông tư số 11/2020/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</i>		
40	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khác kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	- Phí thẩm định: 1.500.000 đồng/lần <i>(Theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</i>	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.</p>	
41	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ	- Phí thẩm định: 1.500.000 đồng/lần (Theo Thông tư	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	các hình thức tổ chức khác kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	<i>số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</i>	<p>Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.	
42	Đề nghị phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	Một cửa
43	Đề nghị phê duyệt	Trong thời	- Nơi Tiếp nhận hồ	- Không quy	1. Luật Khám bệnh, chữa	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p><i>sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	định.	<p>bệnh năm 2009.</p> <p>2. Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
44	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở	Trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p><i>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17,</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009.</p> <p>2. Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	Y tế		đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 3. Quyết định số 3673/QĐ-BYT ngày 17/09/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
45	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	- Không quy định.	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. 2. Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 3. Quyết định số 3673/QĐ-BYT ngày 17/09/2014 của	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
46	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu.	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008.</p> <p>2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ.</p> <p>4. Quyết định số 3106/QĐ-BYT ngày 19/08/2014 về</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
47	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- <i>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>5. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
48	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008.</p> <p>3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ.</p> <p>4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</p> <p>5. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	Một cửa
49	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa	Trong thời hạn 10 ngày,	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả	- Không quy định.	1. Luật Khám bệnh, chữa	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<i>giải quyết TTHC:</i> Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		bệnh ngày 23/11/2009. 2. Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008. 3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ. 4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo. 5. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
50	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả <i>giải quyết TTHC:</i>	- Không quy định.	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009. 2. Luật hoạt động chữ thập	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008. 3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ. 4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo. 5. Quyết định số 327/QĐ-BYT ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
51	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền	Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công	- Không quy định.	1. Luật quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012; 2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
	của Sở Y tế	lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ	tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		3. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo. 4. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế. 5. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/09/2015 Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế do bộ trưởng Bộ y tế ban hành.	
52	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả	- Không quy định.	1. Luật quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012;	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng	từ ngày nhận được văn bản đề nghị theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ	<p><i>giải quyết TTHC:</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>		<p>2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>3. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo.</p> <p>4. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.</p> <p>5. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/09/2015 Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế do bộ trưởng Bộ y tế ban hành.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
53	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	- Không quy định.	<p>1. Luật quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012;</p> <p>2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>3. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo.</p> <p>4. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.</p> <p>5. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/09/2015 Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bãi bỏ thuộc phạm vi</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					chức năng quản lý của Bộ Y tế do bộ trưởng Bộ y tế ban hành.	
54	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<i>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</i> Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	- Không quy định.	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009. 2. Thông tư số 07/2015/TT-BYT ngày 03/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết điều kiện, thủ tục cho phép áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2015. 3. Quyết định số 3516/QĐ-BYT ngày 24/08/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	Một cửa
55	Cho phép áp dụng	Trong thời hạn 20 ngày	<i>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả</i>	- Không quy định.	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<i>giải quyết TTHC:</i> Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		2009. 2. Thông tư số 07/2015/TT-BYT ngày 03/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết điều kiện, thủ tục cho phép áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2015. 3. Quyết định số 3516/QĐ-BYT ngày 24/08/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
56	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- <i>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</i> Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17,	- Phí thẩm định: 2.500.000 đồng/lần (theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	<i>chính)</i>	là lương y. 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. 4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
57	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- <i>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</i> Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố	- Phí thẩm định: 2.500.000 đồng/lần (<i>theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</i>	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y. 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. 4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
58	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	- Phí thẩm định: 2.500.000 đồng/lần (theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y. 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					trong lĩnh vực y tế. 4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
59	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	- Phí thẩm định: 2.500.000 đồng/lần (theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y. 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. 4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
60	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	- Không quy định.	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y. 3. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	Một cửa
61	Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	Theo thỏa thuận trong hợp đồng	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Theo hợp đồng ký kết	1. Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015. 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe.</p> <p>4. Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên.</p> <p>5. Quyết định 2510/QĐ-BYT ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
62	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I nhưng mắc một số bệnh quy định tại Phụ lục II	- Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe thuyền viên	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Theo hợp đồng ký kết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015. 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 3. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe. 4. Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên. 5. Quyết định 2510/QĐ-BYT 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		viên, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe thuyền viên; - Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức			ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.				
63	<u>Cấp Giấy chứng nhân sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I</u>	- Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp phí theo mức phí thu viện phí hiện hành	<p>1. Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015.</p> <p>2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</p> <p>3. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe thuyền viên, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe thuyền viên; - Đối với trường hợp			khám sức khỏe. 4. Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên. 5. Quyết định 2510/QĐ-BYT ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		khám sức khỏe thuyền viên tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.				
64	<u>Khám sức khỏe định kỳ của người</u>	- Đối với trường hợp	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp phí theo mức phí thu viện	1. Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
	<u>lái xe ô tô</u>	khám sức khỏe đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực		phí hiện hành	<p>tháng 11 năm 2008.</p> <p>2. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn Khám sức khỏe.</p> <p>3. Thông tư số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe.</p> <p>4. Quyết định 4759/QĐ-BYT ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		hiện khám sức khỏe; - Đối với trường hợp khám sức khỏe tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.				
65	<u>Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe</u>	- Đối với trường hợp khám sức	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp phí theo mức phí thu viện phí hiện hành	1. Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
		<p>khỏe đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám</p>			<p>2. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn Khám sức khỏe. 3. Thông tư số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe. 4. Quyết định 4759/QĐ-BYT ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>sức khỏe;</p> <p>- Đối với trường hợp khám sức khỏe tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.</p>				
66	<u>Khám sức khỏe định kỳ</u>	<p>- Đối với trường hợp khám sức khỏe đơn lẻ:</p>	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp phí theo mức phí thu viện phí hiện hành	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p> cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe; </p>			<p> 2. Bộ luật lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012; 3. Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006 ; 4. Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 5. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe. 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố </p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>- Đối với trường hợp khám sức khỏe tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.</p>			<p>thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	
67	<p>Cấp giấy khám sức khỏe cho người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực</p>	<p>- Đối với trường hợp khám sức khỏe đơn lẻ: cơ sở khám</p>	<p>Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</p>	<p>Nộp phí theo mức phí thu viện phí hiện hành</p>	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; 2. Bộ luật lao động ngày 18</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự	sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe; - Đối với			tháng 6 năm 2012; 3. Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006 ; 4. Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 5. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe. 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính trong lĩnh	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		trường hợp khám sức khỏe tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.			vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
68	<u>Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi</u>	- Đối với trường hợp khám sức khỏe đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe trả	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp phí theo mức phí thu viện phí hiện hành	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; 2. Bộ luật lao động ngày 18	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe;</p> <p>- Đối với trường hợp</p>			<p>tháng 6 năm 2012;</p> <p>3. Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006 ;</p> <p>4. Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</p> <p>5. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe.</p> <p>6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính trong lĩnh</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		khám sức khỏe tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.			vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
69	<u>Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên</u>	- Đối với trường hợp khám sức khỏe đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp phí theo mức phí thu viện phí hiện hành	1. Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; 2. Bộ luật lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>sức khỏe, Số khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe;</p> <p>- Đối với trường hợp khám sức</p>			<p>3. Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006 ;</p> <p>4. Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</p> <p>5. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe.</p> <p>6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		khỏe tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.				

CÔNG BÁO tỉnh Thái Nguyên là ấn phẩm chính thức của tỉnh Thái Nguyên dùng để công bố tất cả các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có giá trị pháp lý khác do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện ban hành. Thông tư số 01/2017/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ : Hướng dẫn thực hiện quy định về Công báo tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định rõ: “Văn bản đăng trên Công báo là văn bản chính thức và có giá trị như bản gốc. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Công báo in và Công báo điện tử thì sử dụng Công báo in làm căn cứ chính thức”.

Công báo tỉnh Thái Nguyên gồm có các số thường kỳ và Mục lục Công báo cuối năm; Công báo được phát hành trên phạm vi toàn tỉnh do Trung tâm Thông tin tỉnh Thái Nguyên biên tập và thực hiện xuất bản.

Công báo in được in trên giấy có kích thước 29 cm chiều dài x 20,5 cm chiều rộng. Trang bìa có in hình Quốc huy, Quốc hiệu của Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và chữ **CÔNG BÁO** màu đỏ; Công báo điện tử được phát hành tại địa chỉ Website: <http://congbaothainguyen.gov.vn>.

Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu mua đề nghị liên hệ trực tiếp với Trung tâm Thông tin tỉnh Thái Nguyên.

VĂN PHÒNG UBND TỈNH THÁI NGUYÊN XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang - TP. Thái Nguyên

Điện thoại: (0208).3 751 789

Fax: (0208).3 851 149

Email: portal@thainguyen.gov.vn

Website: www.congbaothainguyen.gov.vn